SỔ HẠCH TOÁN CHI TIẾT
DETAILED ACCOUNT BOOK

VIETCOMBANK ĐỒNG ĐỒNG NAI
Số 53A/4, quốc lộ 1A, phường Hố Nai, tỉnh Đồng Nai.
Mã số thuế / *Tax code* : 0100112437-145

Số / *Number* : 226
Ngày hoạt động / *Activity date*: 28/10/2026

Tài khoản/ *Account* : 1027349624 **TK NHNN**/ *State Bank Account* : 4211 **CIF** : 0004202353
CT TNHH MTV TM VA DV NGOC THOM

Địa chỉ/ *Address* : 12/14/18 DUONG 49,KP7,P.H B CHANH,TP.THUDUC,TPHCM

Ngày hoạt động trước / *Previous Activity Date* : 27/10/2026

Số dư đầu ngày / *Opening Balance* : 4.065.606.364,00

Ngày GD/ Date	**CN.PH/** Branch	**Người lập/SCT/** Maker/Doc No.	**Số Reference/** Ref No.	**Doanh số nợ/** Debit Amount	**Doanh số có/** Credit Amount
28/10/2026	01700 300	22.44	919941		3.241.345,00
28/10/2026	06800 133	5058.41604	VND06800120101003	137.571.619,00	
28/10/2026	08700 300	32.67	VND08700110101001	844.755.684,00	
28/10/2026	08700 300	32.72	VND08700110101001	1.066.392.065,00	
28/10/2026	08700 300	32.76	VND08700110101001	15.404.767,00	
28/10/2026	08700 300	32.80	VND08700110101001	429.290.232,00	
28/10/2026	08700 300	32.84	VND08700110101001	204.214.243,00	
28/10/2026	08700 300	32.88	VND08700110101001	537.156.529,00	
28/10/2026	06800 133	5425.99885	VND06800270411311		2.608.900,00

Số món / *Number of Transaction*: 9

Doanh số ngày / *Daily Transaction Amt* :	3.234.785.139,00	5.850.245,00
Doanh số tháng / *Monthly Transaction Amt* :	10.498.099.874,00	9.546.597.203,00
Doanh số năm / *Annual Transaction Amt* :	105.900.658.302,00	105.985.207.189,00

Số dư cuối ngày / *Closing Balance* : 836.671.470,00

Ngày in / *Print date* : 15:33:42 ngày 09/11/2026

Xác nhận của ngân hàng / *Bank's Confirmation* :

Signature Valid
Được ký bởi: NGÂN HÀNG TMCP NGOẠI THƯƠNG VIỆT NAM – CHI NHÁNH ĐÔNG ĐỒNG NAI
Ngày ký: 09/11/2026

Ghi chú: Văn bản này được xuất tự động từ hệ thống Ngân hàng điện tử của Vietcombank và không ràng buộc trách nhiệm của Vietcombank trong trường hợp Khách hàng cung cấp văn bản này cho bên thứ ba./.
Note: *This document is automatically generated from Vietcombank's digital banking system and does not bind Vietcombank in case the Customer provides this document to a third party./.*

CHỨNG TỪ GIAO DỊCH
GIẤY BÁO CÓ - CREDIT ADVICE

VIETCOMBANK ĐÔNG ĐỒNG NAI
Số 53A/4, quốc lộ 1A, phường Hố Nai, tỉnh Đồng Nai.
Mã số thuế / *Tax code* : 0100112437-145

Ngày / *Date* : 28/10/2026
Không phải hóa đơn GTTT
Số chứng từ / *Doc No* 281026.0022.00044

Người ra lệnh *(Orderer)*		**Người hưởng *(Beneficiary)***	
Họ tên/ *A/C Name*	: CN TCT TMSG-TNHH MTV-TTTM SATRA D.P.HUNG	Họ tên/ *A/C Name*	: CT TNHH MTV TM VA DV NGOC THOM
Số TK/ *A/C No*	: 0071000672013	Số TK/ *A/C No*	: 1027349624
Địa chỉ/ *Address*	: C6/27,PHAM HUNG,BINH HUNG,BINH CHANH,HCM	Địa chỉ/ *Address*	: 12/14/18 DUONG 49,KP7,P.H B CHANH,TP.THU DUC,TPHCM
MST/ *Số CMT / ID No*	: 0300100037-020	MST/ *Số CMT / ID No*	: 0309391503
Ngày cấp/ *Issue Date*	:	Ngày cấp/ *Issue Date*	:
Nơi cấp/ *Issue Place*	:	Nơi cấp/ *Issue Place*	:
Tại ngân hàng/ *With Bank*	: NH TMCP Ngoai thuong Viet Nam - CN VCB TAY SAI GON-TRU SO CN	Tại ngân hàng/ *With Bank*	: NH TMCP Ngoai thuong Viet Nam - CN VCB DONG DONG NAI-TRU SO CN
Số tiền nợ/ *Debit Amount*	: 3.252.345,00	Số tiền có/ *Credit Amount*	: 3.241.345,00
Loại tiền/ *Currency*	: VND	Loại tiền/ *Currency*	: VND
Bằng chữ/ *In Words*	: Ba triệu hai trăm năm mươi hai nghìn ba trăm bốn mươi lăm đồng	Bằng chữ/ *In Words*	: Ba triệu hai trăm bốn mươi mốt nghìn ba trăm bốn mươi lăm đồng
Số tiền phí/ *Fee*	: 10.000,00 Loại tiền/ *Currency* : VND		
Trong đó VAT/ *VAT*	: 1.000,00 Loại tiền/ *Currency* : VND		

Tỷ giá/ *Rate* :

Nội dung/ *Details* : SATRA PHAM HUNG TT-NCC (VD426) HD 60756 61691 66475 T9.2026

Ngân hàng gửi/ *Order Bank* : NH TMCP Ngoai thuong Viet Nam - CN VCB TAY SAI GON-TRU SO CN

Ngân hàng nhận/ *Ben Bank* : NH TMCP Ngoai thuong Viet Nam - CN VCB DONG DONG NAI-TRU SO CN

Ngày in/ *Print Date* : 09/11/2026

Xác nhận của ngân hàng / *Bank's Confirmation* :

Signature Valid
Được ký bởi: NGÂN HÀNG TMCP NGOẠI THƯƠNG VIỆT NAM – CHI NHÁNH ĐÔNG ĐỒNG NAI
Ngày ký: 09/11/2026

Ghi chú: Văn bản này được xuất tự động từ hệ thống Ngân hàng điện tử của Vietcombank và không ràng buộc trách nhiệm của Vietcombank trong trường hợp Khách hàng cung cấp văn bản này cho bên thứ ba./.
Note: *This document is automatically generated from Vietcombank's digital banking system and does not bind Vietcombank in case the Customer provides this document to a third party./.*

CHỨNG TỪ GIAO DỊCH
GIẤY BÁO NỢ - DEBIT ADVICE

VIETCOMBANK ĐỒNG ĐỒNG NAI
Số 53A/4, quốc lộ 1A, phường Hố Nai, tỉnh Đồng Nai.
Mã số thuế / *Tax code* : 0100112437-145

Ngày / *Date* : 28/10/2026
Không phải hóa đơn GTTT
Số chứng từ / *Doc No* 281026.5058.41604

Người ra lệnh *(Orderer)*		**Người hưởng *(Beneficiary)***	
Họ tên/ *A/C Name*	: CT TNHH MTV TM VA DV NGOC THOM	Họ tên/ *A/C Name*	: CTY TNHH XUAT NHAP KHAU HSH THANG LONG
Số TK/ *A/C No*	: 1027349624	Số TK/ *A/C No*	: 366366666999
Địa chỉ/ *Address*	: 12/14/18 DUONG 49,KP7,P.H B CHANH,TP.THU DUC,TPHCM	Địa chỉ/ *Address*	:
MST/ *Số CMT / ID No*	: 0309391503	MST/ *Số CMT / ID No*	:
Ngày cấp/ *Issue Date*	:	Ngày cấp/ *Issue Date*	:
Nơi cấp/ *Issue Place*	:	Nơi cấp/ *Issue Place*	:
Tại ngân hàng/ *With Bank*	: Ngan hang TMCP Ngoai thuong VN - CN VCB DONG DONG NAI-TRU SO CN	Tại ngân hàng/ *With Bank*	: NH TMCP QUAN DOI
Số tiền nợ/ *Debit Amount*	: 137.571.619,00	Số tiền có/ *Credit Amount*	: 137.541.360,00
Loại tiền/ *Currency*	: VND	Loại tiền/ *Currency*	: VND
Bằng chữ/ *In Words*	: Một trăm ba mươi bảy triệu năm trăm bảy mươi mốt nghìn sáu trăm mười chín đồng	Bằng chữ/ *In Words*	: Một trăm ba mươi bảy triệu năm trăm bốn mươi mốt nghìn ba trăm sáu mươi đồng
Số tiền phí/ *Fee*	: 27.508,00 Loại tiền/ *Currency* : VND		
Trong đó VAT/ *VAT*	: 2.751,00 Loại tiền/ *Currency* : VND		

Tỷ giá/ *Rate* :

Nội dung/ *Details* : TT HD SO 3629-CTY THANG LONG

Ngân hàng gửi/ *Order Bank* : Ngan hang TMCP Ngoai thuong VN - CN VCB DONG DONG NAI-TRU SO CN

Ngân hàng nhận/ *Ben Bank* : NH TMCP QUAN DOI

Ngày in/ *Print Date* : 09/11/2026

Xác nhận của ngân hàng / *Bank's Confirmation* :

Signature Valid
Được ký bởi: NGÂN HÀNG TMCP NGOẠI THƯƠNG VIỆT NAM – CHI NHÁNH ĐỒNG ĐỒNG NAI
Ngày ký: 09/11/2026

Ghi chú: Văn bản này được xuất tự động từ hệ thống Ngân hàng điện tử của Vietcombank và không ràng buộc trách nhiệm của Vietcombank trong trường hợp Khách hàng cung cấp văn bản này cho bên thứ ba./.
Note: *This document is automatically generated from Vietcombank's digital banking system and does not bind Vietcombank in case the Customer provides this document to a third party./.*

CHỨNG TỪ GIAO DỊCH
GIẤY BÁO NỢ - DEBIT ADVICE

VIETCOMBANK ĐỒNG ĐỒNG NAI
Số 53A/4, quốc lộ 1A, phường Hố Nai, tỉnh Đồng Nai.
Mã số thuế / *Tax code* : 0100112437-145

Ngày / *Date* : 28/10/2026
Không phải hóa đơn GTTT
Số chứng từ / *Doc No* 281026.0032.00067

Người ra lệnh *(Orderer)*		**Người hưởng *(Beneficiary)***	
Họ tên/ *A/C Name*	: CT TNHH MTV TM VA DV NGOC THOM	Họ tên/ *A/C Name*	: Ngan hang TMCP Ngoai thuong VN
Số TK/ *A/C No*	: 1027349624	Số TK/ *A/C No*	: VND08700110101001
Địa chỉ/ *Address*	: 12/14/18 DUONG 49,KP7,P.H B CHANH,TP.THU DUC,TPHCM	Địa chỉ/ *Address*	:
MST/ *Số CMT / ID No*	: 0309391503	MST/ *Số CMT / ID No*	:
Ngày cấp/ *Issue Date*	:	Ngày cấp/ *Issue Date*	:
Nơi cấp/ *Issue Place*	:	Nơi cấp/ *Issue Place*	:
Tại ngân hàng/ *With Bank*	: Ngan hang TMCP Ngoai thuong VN - CN VCB DONG DONG NAI-TRU SO CN	Tại ngân hàng/ *With Bank*	: Ngan hang TMCP Ngoai thuong VN - CN VCB DONG DONG NAI-TRU SO CN
Số tiền nợ/ *Debit Amount*	: 844.755.684,00	Số tiền có/ *Credit Amount*	: 844.755.684,00
Loại tiền/ *Currency*	: VND	Loại tiền/ *Currency*	: VND
Bằng chữ/ *In Words*	: Tám trăm bốn mươi bốn triệu bảy trăm năm mươi lăm nghìn sáu trăm tám mươi bốn đồng	Bằng chữ/ *In Words*	: Tám trăm bốn mươi bốn triệu bảy trăm năm mươi lăm nghìn sáu trăm tám mươi bốn đồng
Số tiền phí/ *Fee*	: 0,00 Loại tiền/ *Currency* : VND		
Trong đó VAT/ *VAT*	: 0,00 Loại tiền/ *Currency* : VND		

Tỷ giá/ *Rate* :

Nội dung/ *Details* : TRANSFERTAT TOAN TKV 1068782117

Ngân hàng gửi/ *Order Bank* : Ngan hang TMCP Ngoai thuong VN - CN VCB DONG DONG NAI-TRU SO CN

Ngân hàng nhận/ *Ben Bank* : Ngan hang TMCP Ngoai thuong VN - CN VCB DONG DONG NAI-TRU SO CN

Ngày in/ *Print Date* : 09/11/2026

Xác nhận của ngân hàng / *Bank's Confirmation* :

Signature Valid
Được ký bởi: NGÂN HÀNG TMCP NGOẠI THƯƠNG VIỆT NAM – CHI NHÁNH ĐÔNG ĐỒNG NAI
Ngày ký: 09/11/2026

Ghi chú: Văn bản này được xuất tự động từ hệ thống Ngân hàng điện tử của Vietcombank và không ràng buộc trách nhiệm của Vietcombank trong trường hợp Khách hàng cung cấp văn bản này cho bên thứ ba./.
Note: *This document is automatically generated from Vietcombank's digital banking system and does not bind Vietcombank in case the Customer provides this document to a third party./.*

CHỨNG TỪ GIAO DỊCH
GIẤY BÁO NỢ - DEBIT ADVICE

VIETCOMBANK ĐÔNG ĐỒNG NAI
Số 53A/4, quốc lộ 1A, phường Hố Nai, tỉnh Đồng Nai.
Mã số thuế / *Tax code* : 0100112437-145

Ngày / *Date* : 28/10/2026
Không phải hóa đơn GTTT
Số chứng từ / *Doc No* 281026.0032.00072

Người ra lệnh *(Orderer)*		**Người hưởng *(Beneficiary)***	
Họ tên/ *A/C Name*	: CT TNHH MTV TM VA DV NGOC THOM	Họ tên/ *A/C Name*	: Ngan hang TMCP Ngoai thuong VN
Số TK/ *A/C No*	: 1027349624	Số TK/ *A/C No*	: VND08700110101001
Địa chỉ/ *Address*	: 12/14/18 DUONG 49,KP7,P.H B CHANH,TP.THU DUC,TPHCM	Địa chỉ/ *Address*	:
MST/ *Số CMT / ID No*	: 0309391503	MST/ *Số CMT / ID No*	:
Ngày cấp/ *Issue Date*	:	Ngày cấp/ *Issue Date*	:
Nơi cấp/ *Issue Place*	:	Nơi cấp/ *Issue Place*	:
Tại ngân hàng/ *With Bank*	: Ngan hang TMCP Ngoai thuong VN - CN VCB DONG DONG NAI-TRU SO CN	Tại ngân hàng/ *With Bank*	: Ngan hang TMCP Ngoai thuong VN - CN VCB DONG DONG NAI-TRU SO CN
Số tiền nợ/ *Debit Amount*	: 1.066.392.065,00	Số tiền có/ *Credit Amount*	: 1.066.392.065,00
Loại tiền/ *Currency*	: VND	Loại tiền/ *Currency*	: VND
Bằng chữ/ *In Words*	: Một tỷ không trăm sáu mươi sáu triệu ba trăm chín mươi hai nghìn không trăm sáu mươi lăm đồng	Bằng chữ/ *In Words*	: Một tỷ không trăm sáu mươi sáu triệu ba trăm chín mươi hai nghìn không trăm sáu mươi lăm đồng
Số tiền phí/ *Fee*	: 0,00 Loại tiền/ *Currency* : VND		
Trong đó VAT/ *VAT*	: 0,00 Loại tiền/ *Currency* : VND		

Tỷ giá/ *Rate* :

Nội dung/ *Details* : TRANSFERTAT TOAN TKV1068792533

Ngân hàng gửi/ *Order Bank* : Ngan hang TMCP Ngoai thuong VN - CN VCB DONG DONG NAI-TRU SO CN

Ngân hàng nhận/ *Ben Bank* : Ngan hang TMCP Ngoai thuong VN - CN VCB DONG DONG NAI-TRU SO CN

Ngày in/ *Print Date* : 09/11/2026

Xác nhận của ngân hàng / *Bank's Confirmation* :

Signature Valid
Được ký bởi: NGÂN HÀNG TMCP NGOẠI THƯƠNG VIỆT NAM – CHI NHÁNH ĐÔNG ĐỒNG NAI
Ngày ký: 09/11/2026

Ghi chú: Văn bản này được xuất tự động từ hệ thống Ngân hàng điện tử của Vietcombank và không ràng buộc trách nhiệm của Vietcombank trong trường hợp Khách hàng cung cấp văn bản này cho bên thứ ba./.
Note: *This document is automatically generated from Vietcombank's digital banking system and does not bind Vietcombank in case the Customer provides this document to a third party./.*

CHỨNG TỪ GIAO DỊCH
GIẤY BÁO NỢ - DEBIT ADVICE

VIETCOMBANK ĐỒNG ĐỒNG NAI
Số 53A/4, quốc lộ 1A, phường Hố Nai, tỉnh Đồng Nai.
Mã số thuế / *Tax code* : 0100112437-145

Ngày / *Date* : 28/10/2026
Không phải hóa đơn GTTT
Số chứng từ / *Doc No* 281026.0032.00076

Người ra lệnh *(Orderer)*		**Người hưởng *(Beneficiary)***	
Họ tên/ *A/C Name*	: CT TNHH MTV TM VA DV NGOC THOM	Họ tên/ *A/C Name*	: Ngan hang TMCP Ngoai thuong VN
Số TK/ *A/C No*	: 1027349624	Số TK/ *A/C No*	: VND08700110101001
Địa chỉ/ *Address*	: 12/14/18 DUONG 49,KP7,P.H B CHANH,TP.THU DUC,TPHCM	Địa chỉ/ *Address*	:
MST/ *Số CMT / ID No*	: 0309391503	MST/ *Số CMT / ID No*	:
Ngày cấp/ *Issue Date*	:	Ngày cấp/ *Issue Date*	:
Nơi cấp/ *Issue Place*	:	Nơi cấp/ *Issue Place*	:
Tại ngân hàng/ *With Bank*	: Ngan hang TMCP Ngoai thuong VN - CN VCB DONG DONG NAI-TRU SO CN	Tại ngân hàng/ *With Bank*	: Ngan hang TMCP Ngoai thuong VN - CN VCB DONG DONG NAI-TRU SO CN
Số tiền nợ/ *Debit Amount*	: 15.404.767,00	Số tiền có/ *Credit Amount*	: 15.404.767,00
Loại tiền/ *Currency*	: VND	Loại tiền/ *Currency*	: VND
Bằng chữ/ *In Words*	: Mười lăm triệu bốn trăm lẻ bốn nghìn bảy trăm sáu mươi bảy đồng	Bằng chữ/ *In Words*	: Mười lăm triệu bốn trăm lẻ bốn nghìn bảy trăm sáu mươi bảy đồng
Số tiền phí/ *Fee*	: 0,00 Loại tiền/ *Currency* : VND		
Trong đó VAT/ *VAT*	: 0,00 Loại tiền/ *Currency* : VND		

Tỷ giá/ *Rate* :

Nội dung/ *Details* : TRANSFERTAT TOAN TKV 1068988572

Ngân hàng gửi/ *Order Bank* : Ngan hang TMCP Ngoai thuong VN - CN VCB DONG DONG NAI-TRU SO CN

Ngân hàng nhận/ *Ben Bank* : Ngan hang TMCP Ngoai thuong VN - CN VCB DONG DONG NAI-TRU SO CN

Ngày in/ *Print Date* : 09/11/2026

Xác nhận của ngân hàng / *Bank's Confirmation* :

Signature Valid
Được ký bởi: NGÂN HÀNG TMCP NGOẠI THƯƠNG VIỆT NAM – CHI NHÁNH ĐÔNG ĐỒNG NAI
Ngày ký: 09/11/2026

Ghi chú: Văn bản này được xuất tự động từ hệ thống Ngân hàng điện tử của Vietcombank và không ràng buộc trách nhiệm của Vietcombank trong trường hợp Khách hàng cung cấp văn bản này cho bên thứ ba./.
Note: *This document is automatically generated from Vietcombank's digital banking system and does not bind Vietcombank in case the Customer provides this document to a third party./.*

CHỨNG TỪ GIAO DỊCH
GIẤY BÁO NỢ - DEBIT ADVICE

VIETCOMBANK ĐÔNG ĐỒNG NAI
Số 53A/4, quốc lộ 1A, phường Hố Nai, tỉnh Đồng Nai.
Mã số thuế / *Tax code* : 0100112437-145

Ngày / *Date* : 28/10/2026
Không phải hóa đơn GTTT
Số chứng từ / *Doc No* 281026.0032.00080

Người ra lệnh *(Orderer)*		**Người hưởng *(Beneficiary)***	
Họ tên/ *A/C Name*	: CT TNHH MTV TM VA DV NGOC THOM	Họ tên/ *A/C Name*	: Ngan hang TMCP Ngoai thuong VN
Số TK/ *A/C No*	: 1027349624	Số TK/ *A/C No*	: VND08700110101001
Địa chỉ/ *Address*	: 12/14/18 DUONG 49,KP7,P.H B CHANH,TP.THU DUC,TPHCM	Địa chỉ/ *Address*	:
MST/ *Số CMT / ID No*	: 0309391503	MST/ *Số CMT / ID No*	:
Ngày cấp/ *Issue Date*	:	Ngày cấp/ *Issue Date*	:
Nơi cấp/ *Issue Place*	:	Nơi cấp/ *Issue Place*	:
Tại ngân hàng/ *With Bank*	: Ngan hang TMCP Ngoai thuong VN - CN VCB DONG DONG NAI-TRU SO CN	Tại ngân hàng/ *With Bank*	: Ngan hang TMCP Ngoai thuong VN - CN VCB DONG DONG NAI-TRU SO CN
Số tiền nợ/ *Debit Amount*	: 429.290.232,00	Số tiền có/ *Credit Amount*	: 429.290.232,00
Loại tiền/ *Currency*	: VND	Loại tiền/ *Currency*	: VND
Bằng chữ/ *In Words*	: Bốn trăm hai mươi chín triệu hai trăm chín mươi nghìn hai trăm ba mươi hai đồng	Bằng chữ/ *In Words*	: Bốn trăm hai mươi chín triệu hai trăm chín mươi nghìn hai trăm ba mươi hai đồng
Số tiền phí/ *Fee*	: 0,00 Loại tiền/ *Currency* : VND		
Trong đó VAT/ *VAT*	: 0,00 Loại tiền/ *Currency* : VND		

Tỷ giá/ *Rate* :

Nội dung/ *Details* : TRANSFERTAT TOAN TKV 1069306955

Ngân hàng gửi/ *Order Bank* : Ngan hang TMCP Ngoai thuong VN - CN VCB DONG DONG NAI-TRU SO CN

Ngân hàng nhận/ *Ben Bank* : Ngan hang TMCP Ngoai thuong VN - CN VCB DONG DONG NAI-TRU SO CN

Ngày in/ *Print Date* : 09/11/2026

Xác nhận của ngân hàng / *Bank's Confirmation* :

Signature Valid
Được ký bởi: NGÂN HÀNG TMCP NGOẠI THƯƠNG VIỆT NAM – CHI NHÁNH ĐÔNG ĐỒNG NAI
Ngày ký: 09/11/2026

Ghi chú: Văn bản này được xuất tự động từ hệ thống Ngân hàng điện tử của Vietcombank và không ràng buộc trách nhiệm của Vietcombank trong trường hợp Khách hàng cung cấp văn bản này cho bên thứ ba./.
Note: *This document is automatically generated from Vietcombank's digital banking system and does not bind Vietcombank in case the Customer provides this document to a third party./.*

CHỨNG TỪ GIAO DỊCH
GIẤY BÁO NỢ - DEBIT ADVICE

VIETCOMBANK ĐỒNG ĐỒNG NAI
Số 53A/4, quốc lộ 1A, phường Hố Nai, tỉnh Đồng Nai.
Mã số thuế / *Tax code* : 0100112437-145

Ngày / *Date* : 28/10/2026
Không phải hóa đơn GTTT
Số chứng từ / *Doc No* 281026.0032.00084

Người ra lệnh *(Orderer)*		**Người hưởng *(Beneficiary)***	
Họ tên/ *A/C Name*	: CT TNHH MTV TM VA DV NGOC THOM	Họ tên/ *A/C Name*	: Ngan hang TMCP Ngoai thuong VN
Số TK/ *A/C No*	: 1027349624	Số TK/ *A/C No*	: VND08700110101001
Địa chỉ/ *Address*	: 12/14/18 DUONG 49,KP7,P.H B CHANH,TP.THU DUC,TPHCM	Địa chỉ/ *Address*	:
MST/ *Số CMT / ID No*	: 0309391503	MST/ *Số CMT / ID No*	:
Ngày cấp/ *Issue Date*	:	Ngày cấp/ *Issue Date*	:
Nơi cấp/ *Issue Place*	:	Nơi cấp/ *Issue Place*	:
Tại ngân hàng/ *With Bank*	: Ngan hang TMCP Ngoai thuong VN - CN VCB DONG DONG NAI-TRU SO CN	Tại ngân hàng/ *With Bank*	: Ngan hang TMCP Ngoai thuong VN - CN VCB DONG DONG NAI-TRU SO CN
Số tiền nợ/ *Debit Amount*	: 204.214.243,00	Số tiền có/ *Credit Amount*	: 204.214.243,00
Loại tiền/ *Currency*	: VND	Loại tiền/ *Currency*	: VND
Bằng chữ/ *In Words*	: Hai trăm bốn triệu hai trăm mười bốn nghìn hai trăm bốn mươi ba đồng	Bằng chữ/ *In Words*	: Hai trăm bốn triệu hai trăm mười bốn nghìn hai trăm bốn mươi ba đồng
Số tiền phí/ *Fee*	: 0,00 Loại tiền/ *Currency* : VND		
Trong đó VAT/ *VAT*	: 0,00 Loại tiền/ *Currency* : VND		

Tỷ giá/ *Rate* :

Nội dung/ *Details* : TRANSFERTAT TOAN TKV 1069714810

Ngân hàng gửi/ *Order Bank* : Ngan hang TMCP Ngoai thuong VN - CN VCB DONG DONG NAI-TRU SO CN

Ngân hàng nhận/ *Ben Bank* : Ngan hang TMCP Ngoai thuong VN - CN VCB DONG DONG NAI-TRU SO CN

Ngày in/ *Print Date* : 09/11/2026

Xác nhận của ngân hàng / *Bank's Confirmation* :

Signature Valid
Được ký bởi: NGÂN HÀNG TMCP NGOẠI THƯƠNG VIỆT NAM – CHI NHÁNH ĐÔNG ĐỒNG NAI
Ngày ký: 09/11/2026

Ghi chú: Văn bản này được xuất tự động từ hệ thống Ngân hàng điện tử của Vietcombank và không ràng buộc trách nhiệm của Vietcombank trong trường hợp Khách hàng cung cấp văn bản này cho bên thứ ba./.
Note: *This document is automatically generated from Vietcombank's digital banking system and does not bind Vietcombank in case the Customer provides this document to a third party./.*

CHỨNG TỪ GIAO DỊCH
GIẤY BÁO NỢ - DEBIT ADVICE

VIETCOMBANK ĐÔNG ĐỒNG NAI
Số 53A/4, quốc lộ 1A, phường Hố Nai, tỉnh Đồng Nai.
Mã số thuế / *Tax code* : 0100112437-145

Ngày / *Date* : 28/10/2026
Không phải hóa đơn GTTT
Số chứng từ / *Doc No* 281026.0032.00088

Người ra lệnh *(Orderer)*		**Người hưởng *(Beneficiary)***	
Họ tên/ *A/C Name*	: CT TNHH MTV TM VA DV NGOC THOM	Họ tên/ *A/C Name*	: Ngan hang TMCP Ngoai thuong VN
Số TK/ *A/C No*	: 1027349624	Số TK/ *A/C No*	: VND08700110101001
Địa chỉ/ *Address*	: 12/14/18 DUONG 49,KP7,P.H B CHANH,TP.THU DUC,TPHCM	Địa chỉ/ *Address*	:
MST/ *Số CMT / ID No*	: 0309391503	MST/ *Số CMT / ID No*	:
Ngày cấp/ *Issue Date*	:	Ngày cấp/ *Issue Date*	:
Nơi cấp/ *Issue Place*	:	Nơi cấp/ *Issue Place*	:
Tại ngân hàng/ *With Bank*	: Ngan hang TMCP Ngoai thuong VN - CN VCB DONG DONG NAI-TRU SO CN	Tại ngân hàng/ *With Bank*	: Ngan hang TMCP Ngoai thuong VN - CN VCB DONG DONG NAI-TRU SO CN
Số tiền nợ/ *Debit Amount*	: 537.156.529,00	Số tiền có/ *Credit Amount*	: 537.156.529,00
Loại tiền/ *Currency*	: VND	Loại tiền/ *Currency*	: VND
Bằng chữ/ *In Words*	: Năm trăm ba mươi bảy triệu một trăm năm mươi sáu nghìn năm trăm hai mươi chín đồng	Bằng chữ/ *In Words*	: Năm trăm ba mươi bảy triệu một trăm năm mươi sáu nghìn năm trăm hai mươi chín đồng
Số tiền phí/ *Fee*	: 0,00 Loại tiền/ *Currency* : VND		
Trong đó VAT/ *VAT*	: 0,00 Loại tiền/ *Currency* : VND		

Tỷ giá/ *Rate* :

Nội dung/ *Details* : TRANSFERTAT TOAN TKV 1069939167

Ngân hàng gửi/ *Order Bank* : Ngan hang TMCP Ngoai thuong VN - CN VCB DONG DONG NAI-TRU SO CN

Ngân hàng nhận/ *Ben Bank* : Ngan hang TMCP Ngoai thuong VN - CN VCB DONG DONG NAI-TRU SO CN

Ngày in/ *Print Date* : 09/11/2026

Xác nhận của ngân hàng / *Bank's Confirmation* :

Signature Valid
Được ký bởi: NGÂN HÀNG TMCP NGOẠI THƯƠNG VIỆT NAM – CHI NHÁNH ĐÔNG ĐỒNG NAI
Ngày ký: 09/11/2026

Ghi chú: Văn bản này được xuất tự động từ hệ thống Ngân hàng điện tử của Vietcombank và không ràng buộc trách nhiệm của Vietcombank trong trường hợp Khách hàng cung cấp văn bản này cho bên thứ ba./.
Note: *This document is automatically generated from Vietcombank's digital banking system and does not bind Vietcombank in case the Customer provides this document to a third party./.*

CHỨNG TỪ GIAO DỊCH
GIẤY BÁO CÓ - CREDIT ADVICE

VIETCOMBANK ĐỒNG ĐỒNG NAI
Số 53A/4, quốc lộ 1A, phường Hố Nai, tỉnh Đồng Nai.
Mã số thuế / *Tax code* : 0100112437-145

Ngày / *Date* : 28/10/2026
Không phải hóa đơn GTTT
Số chứng từ / *Doc No* 281026.5425.99885

Người ra lệnh *(Orderer)*		**Người hưởng *(Beneficiary)***	
Họ tên/ *A/C Name*	: DO TAN ANH VU	Họ tên/ *A/C Name*	: CT TNHH MTV TM VA DV NGOC THOM
Số TK/ *A/C No*	: 3039230392	Số TK/ *A/C No*	: 1027349624
Địa chỉ/ *Address*	:	Địa chỉ/ *Address*	: 12/14/18 DUONG 49,KP7,P.H B CHANH,TP.THU DUC,TPHCM
MST/ *Số CMT / ID No*	:	MST/ *Số CMT / ID No*	: 0309391503
Ngày cấp/ *Issue Date*	:	Ngày cấp/ *Issue Date*	:
Nơi cấp/ *Issue Place*	:	Nơi cấp/ *Issue Place*	:
Tại ngân hàng/ *With Bank*	: NHTMCP Ky thuong VN (Techcombank)	Tại ngân hàng/ *With Bank*	: NH TMCP Ngoai thuong Viet Nam - CN VCB DONG DONG NAI-TRU SO CN
Số tiền nợ/ *Debit Amount*	: 2.608.900,00	Số tiền có/ *Credit Amount*	: 2.608.900,00
Loại tiền/ *Currency*	: VND	Loại tiền/ *Currency*	: VND
Bằng chữ/ *In Words*	: Hai triệu sáu trăm lẻ tám nghìn chín trăm đồng	Bằng chữ/ *In Words*	: Hai triệu sáu trăm lẻ tám nghìn chín trăm đồng
Số tiền phí/ *Fee*	: 0,00 Loại tiền/ *Currency* : VND		
Trong đó VAT/ *VAT*	: 0,00 Loại tiền/ *Currency* : VND		

Tỷ giá/ *Rate* :

Nội dung/ *Details* : 6301IBT1k2GXY24I.DO TAN ANH VU chuyen tien hang FT26301452410915.20261028.201056.3039230392.DO TAN ANH VU.970407

Ngân hàng gửi/ *Order Bank* : NHTMCP Ky thuong VN (Techcombank)

Ngân hàng nhận/ *Ben Bank* : NH TMCP Ngoai thuong Viet Nam - CN VCB DONG DONG NAI-TRU SO CN

Ngày in/ *Print Date* : 09/11/2026

Xác nhận của ngân hàng / *Bank's Confirmation* :

Signature Valid
Được ký bởi: NGÂN HÀNG TMCP NGOẠI THƯƠNG VIỆT NAM – CHI NHÁNH ĐỒNG ĐỒNG NAI
Ngày ký: 09/11/2026

Ghi chú: Văn bản này được xuất tự động từ hệ thống Ngân hàng điện tử của Vietcombank và không ràng buộc trách nhiệm của Vietcombank trong trường hợp Khách hàng cung cấp văn bản này cho bên thứ ba./.
Note: *This document is automatically generated from Vietcombank's digital banking system and does not bind Vietcombank in case the Customer provides this document to a third party./.*